**BẢNG TỔNG HỢP CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGƯỜI TỐT NGHIỆP KHÓA ĐÀO TẠO**

*(Kèm theo chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng của Trường Cao đẳng Du lịch Hải Phòng)*

**Tên ngành, nghề: Kế toán doanh nghiệp**

**Mã ngành, nghề: 6340302**

**Trình độ đào tạo:** Cao đẳng

**Hình thức đào tạo:** Chính quy- Niên chế

**Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương;

**Thời gian đào tạo:** 2,5 năm, 5 năm

**1. Mục tiêu chung**

Đào tạo cử nhân Kế toán có trình độ lý luận, phẩm chất chính trị, có đạo đức, tư cách tốt, yêu ngành, yêu nghề. Cử nhân Kế toán được trang bị kiến thức và kỹ năng về lập chứng từ kế toán, ghi sổ kế toán, lập báo cáo thuế, báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo luật định tại các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu và các đơn vị hành chính sự nghiệp. Có khả năng tự tìm việc, tự tạo việc làm hoặc học liên thông lên các bậc học cao hơn để phát triển kiến thức và kỹ năng chuyên môn.

**2. Mục tiêu cụ thể**

***- Kiến thức:***

+ Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán trong việc thực hiện nghiệp vụ nghề kế toán;

+ Vận dụng được kiến thức tin học, ngoại ngữ vào công tác kế toán;

+ Vận dụng được hệ thống chứng từ, tài khoản và hình thức kế toán vào thực tiễn;

+ Xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp và tại các đơn vị hành chính sự nghiệp;

+ Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp.

***- Kỹ năng:***

+ Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán;

+ Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp;

+ Tổ chức được công tác tài chính kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp;

+ Lập được báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp;

+ Thiết lập được mối quan hệ với ngân hàng và các tổ chức tín dụng;

+ Sử dụng được thành thạo phần mềm kế toán doanh nghiệp thông dụng;

+ Kiểm tra, đánh giá được công tác kế toán và tình hình tài chính của doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp;

+ Cung cấp thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo, quản lý kinh tế ở đơn vị và các đối tượng bên ngoài theo quy định của pháp luật;

+ Tham mưu cho lãnh đạo những ý kiến cải tiến làm cho công tác kế toán và công tác quản lý tài chính của doanh nghiệp theo đúng pháp luật.

+ Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam

***- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:***

+ Khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm hiệu quả;

***+*** Hợp tác với đồng nghiệp và đối tác để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao;

+ Trau dồi kiến thức, học hỏi tích lũy kinh nghiệm;

+ Khả năng tự tìm việc làm, tự tạo việc làm;

+ Tuân thủ các quy định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao.

**- Kiến thức pháp luật, phẩm chất chính trị theo quy định chung**

+ Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức, trách nhiệm công dân, văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật.

+ Thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong hoạt động kinh doanh du lịch.

+ Thực hiện nội quy, quy định của doanh nghiệp.

+ Có đạo đức tốt, yêu nghề và lương tâm nghề nghiệp; sống lành mạnh, phù hợp với phong tục tập quán, truyền thống văn hoá dân tộc.

**3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp, người học có khả năng đảm nhiệm các vị trí công việc sau:

- Kế toán viên: Kế toán bán hàng, kế toán thuế, kế toán công nợ,...

- Kế toán tổng hợp

- Thủ quỹ, thủ kho, thu ngân

- Nhân viên văn phòng

tại các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu và các đơn vị hành chính sự nghiệp.

**4. Khối lượng kiến thức, kỹ năng và thời lượng:**

* Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khoá học: 2.280 giờ (tương đương 91 tín chỉ)
* Khối lượng các môn học chung/ đại cương: 450 giờ (tương đương 20 tín chỉ); chiếm: 22% của khóa học.
* Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1.830 giờ (tương đương 71 tín chỉ); chiếm 78% của khóa học.
* Khối lượng lý thuyết: 769 giờ; Thực hành, thực tập: 1511giờ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã MĐ/ MH** | **Tên môn học, mô đun** | **Số tín chỉ** | **Tổng số** |
| **I** | **Các môn học chung** | **20** | **450** |
| MH 01 | Chính trị | 5 | 90 |
| MH 02 | Pháp luật | 2 | 30 |
| MH 03 | Giáo dục thể chất | 2 | 60 |
| MH 04 | Giáo dục quốc phòng - An ninh | 4 | 75 |
| MH 05 | Tin học | 3 | 75 |
| MH 06 | Ngoại ngữ (Anh văn) | 4 | 120 |
| **II** | **Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề** | **70** | **1830** |
| **II.1** | **Các môn học, mô đun cơ sở** | **12** | **210** |
| MH 07 | Pháp luật kinh doanh và DL | 2 | 30 |
| MH 08 | Lý thuyết tài chính tiền tệ | 2 | 45 |
| MH 09 | Nguyên lý kế toán | 4 | 60 |
| MH 10 | Marketing du lịch | 2 | 30 |
| MH 11 | Giao tiếp trong du lịch | 2 | 45 |
| **II.2** | **Các môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề** | **59** | **1620** |
| MĐ 12 | Kế toán thuế | 3 | 60 |
| MĐ13 | Tiềng Anh giao tiếp | 2 | 60 |
| MH14 | Tiếng Anh chuyên ngành | 4 | 60 |
| MĐ 15 | Tài chính doanh nghiệp | 3 | 60 |
| MĐ 16 | Kế toán doanh nghiệp 1 | 5 | 120 |
| MĐ 17 | Kế toán doanh nghiệp 2 | 5 | 120 |
| MĐ 18 | Kế toán doanh nghiệp 3 | 3 | 90 |
| MH 19 | Kế toán doanh nghiệp 4 | 6 | 150 |
| MĐ 20 | Kế toán quản trị | 3 | 45 |
| MĐ21 | Kế toán hành chính sự nghiệp | 4 | 90 |
| MH 22 | Kiểm toán | 3 | 45 |
| MĐ 23 | Tin học kế toán | 2 | 60 |
| MH 24 | Soạn thảo văn bản | 2 | 30 |
| MĐ 25 | Thực tập nghiệp vụ kế toán (tại cơ sở) 1 | 7 | 315 |
| MĐ 26 | Thực tập nghiệp vụ kế toán (tại cơ sở) 2 | 7 | 315 |
|  | **Tổng cộng** | **91** | **2280** |

5. Văn bằng cấp sau tốt nghiệp: Bằng tốt nghiệp cao đẳng